

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**
Bản án số: 132/2018/HS-PT
Ngày 12 - 4 - 2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Văn Toàn

Các Thẩm phán:

Bà Trần Thị Phụng

Bà Lưu Thị Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 12/4/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2018/TLPT-HS ngày 08 tháng 3 năm 2018, đối với bị cáo Đoàn Ngọc T cùng đồng bọn. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2018/HS-ST ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. ĐOÀN NGỌC T (tên gọi khác: TM), sinh năm 1988, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: thôn 3, xã ET, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; con ông Đoàn Đ và bà Trần Thị C; có vợ là Tô Thị H và 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 29/9/2017 đến ngày 08/10/2017, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

2. LƯƠNG VĂN C1, sinh năm 1980, tại tỉnh Bắc Kạn; nơi cư trú: thôn 4, xã CA, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; tạm trú tại: thôn 6, xã EK, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Nùng; con ông Lương Văn C5 (đã chết) và bà Lâm Thị L1, sinh năm 1944; có vợ là Sầm Thị H1 và 02 con, con lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 29/9/2017 đến ngày 08/10/2017, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

3. DOÃN VĂN L, sinh năm 1982, tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: thôn 3, xã ET, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa 07/12; dân tộc: Kinh; con ông Doãn Văn C2 và bà Phùng Thị H2; có vợ là Phùng Thị Đ và 02 con, con lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền tự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 29/9/2017 đến ngày 08/10/2017, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có 03 bị cáo khác nhưng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 28/9/2017, Đoàn Ngọc T, Lương Văn C1, Trần Đình C3, Doãn Văn L, Bàn Văn T1 và Doãn Văn T đánh bi da tại quán TM, thuộc thôn 3, xã ET, huyện E tỉnh Đắk Lắk. Trong lúc chơi bi da thì C1, Đoàn Ngọc T, C3, L, T1 và Doãn Văn T cùng rủ nhau chơi đánh bài cào liêng thắng thua bằng tiền tất cả đồng ý, sau đó Đoàn Ngọc T đi mua một bộ bài tú lơ khơ 52 quân về cùng C1, C3, L, T1, Doãn Văn T chơi đánh bài trên bàn đặt tại quán bi da của Đoàn Ngọc T, khi chơi Đoàn Ngọc T bỏ ra số tiền 1.250.000 đồng, C1 bỏ ra số tiền 6.000.000 đồng, C3 bỏ ra số tiền 1.150.000 đồng, L bỏ ra số tiền 1.200.000 đồng, Doãn Văn T bỏ ra số tiền 860.000 đồng và T1 bỏ ra số tiền 40.000 đồng, hình thức chơi mọi người ngồi theo vòng tròn rồi chia bài theo vòng tròn ngược chiều kim đồng hồ, theo thứ tự mỗi người được chia 03 quân bài, bắt buộc phải đặt số tiền từ 20.000 đồng ra giữa chiếu bạc, sau khi xem bài thì người chơi úp bài của mình xuống chiếu và bắt đầu tố tiền, người chia bài có quyền tố tiếp từ 40.000 đồng theo thứ tự vòng chia bài, những người còn lại có thể theo, không theo hoặc tố thêm tiền nữa thì tùy, cứ mỗi lần tố thêm giao động từ 40.000 đồng đến 50.000 đồng. Nếu không có người theo thì người tố tiền thắng toàn bộ số tiền mà người chơi đã bỏ ra trong ván bài đó. Trường hợp có người theo thì sẽ lật bài lên để tính điểm, ai có bài lớn nhất sẽ được thắng toàn bộ số tiền mà những người chơi đã bỏ ra trong ván bài đó. Sau khi kết thúc ván bài, người thắng chia bài và tiếp tục chơi ván tiếp theo. Đánh đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện Ea H'leo bắt quả tang.

Vật chứng đã thu giữ tại chiếu bạc gồm: Số tiền là 10.500.000 đồng, một bộ bàn ghế nệm, 02 cái ghế gỗ.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vào hồi 17 giờ 30 phút ngày 28/9/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'leo lập đã xác định: Hiện trường nơi xảy ra vụ án là tại quán bi da của Đoàn Ngọc T thuộc thôn 3, xã ET, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Có diện tích 11,4 mét x 13,2 mét, cao 3,5 mét, tường xây, cửa kính, mái lợp tôn, nơi diễn ra đánh bạc là ở góc phía đông nam của phòng đặt một bộ bàn ghế sa lon.

Trong quá trình điều tra đã xác định ngôi nhà mà các bị cáo tổ chức để đánh bạc là của ông Võ Văn D, sinh năm 1975; cư trú tại thôn 6, xã EK, huyện E. Ông D đã cho Đoàn Ngọc T thuê ngôi nhà để mở quán bi da mang tên TM. Việc các bị cáo sử dụng căn phòng trên để đánh bạc, ông D không biết nên không truy thu căn phòng nói trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 03/2018/HS-ST ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Đoàn Ngọc T, Lương Văn C1, Doãn Văn L phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

- Xử phạt: Bị cáo **Lương Văn C1** 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 29/9/2017 đến 08/10/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

- Xử phạt: Bị cáo **Đoàn Ngọc T** 07 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 29/9/2017 đến ngày 08/10/2017.

- Xử phạt: Bị cáo **Doãn Văn L** 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 29/9/2017 đến ngày 08/10/2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, vào các ngày 26/01/2018 và ngày 29/01/2018 các bị cáo Lương Văn C1, Doãn Văn L và Đoàn Ngọc T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk luận tội, phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo; xét thấy, bản án hình sự sơ thẩm số 03/2018/HS-ST ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk, tuyên bố các bị cáo phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự là có cơ sở. Xét mức hình phạt 09 tháng tù đối với bị cáo Lương Văn C1, 07 tháng tù đối với bị cáo Đoàn Ngọc T, 06 tháng tù đối với bị cáo Doãn Văn L mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo gây ra. Tuy nhiên, hình phạt buộc các bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội là có phần nghiêm khắc; Bởi lẽ, sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo đều có nhân thân tốt và nơi cư trú ổn định rõ ràng. Đối với bị cáo Lương Văn C1, sau khi xét xử sơ thẩm có cung cấp giấy chứng nhận gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Vì vậy, kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo là có căn cứ để chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo - Sửa bản án sơ thẩm số 03/2018/HS-ST ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk:

Áp dụng khoản 1 Điều 248; khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự 1999, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Lương Văn C1 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự 1999, các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Đoàn Ngọc T 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng; xử phạt bị cáo Doãn Văn L 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng.

Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý, giám sát các bị cáo trong thời gian thử thách.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm. Do đó, có đủ căn cứ để kết luận: Ngày 28/9/2017, các bị cáo Đoàn Ngọc T, Lương Văn C1, Doãn Văn L cùng một số người khác đánh bạc trái phép được thua bằng tiền, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk bắt quả tang, thu tại chiếu bạc số tiền 10.500.000 đồng (mười triệu, năm trăm ngàn đồng). Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét mức hình phạt 09 tháng tù đối với bị cáo Lương Văn C1, 07 tháng tù đối với bị cáo Đoàn Ngọc T, 06 tháng tù đối với bị cáo Doãn Văn L mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra. Tuy nhiên, việc buộc các bị cáo phải cách ly khỏi xã hội là không cần thiết; Bởi lẽ, các bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt và nơi cư trú ổn định rõ ràng. Bị cáo Lương Văn C1, sau khi xét xử sơ thẩm đã cung cấp giấy chứng nhận hộ nghèo, bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Vì vậy, cần chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm số 03/2018/HS-ST ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

[1] Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lương Văn C1, Doãn Văn L, Đoàn Ngọc T - Sửa bản án sơ thẩm số 03/2018/HS-ST ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo **Lương Văn C1** 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc". Thời gian thử thách là 01(một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt : Bị cáo **Đoàn Ngọc T** 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc". Thời gian thử thách là 01 năm 02 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo **Doãn Văn L** 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Lương Văn C1 cho UBND xã EK, huyện E, tỉnh Đắk Lắk để giám sát và giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục.

Giao các bị cáo Đoàn Ngọc T, Doãn Văn L cho UBND xã ET, huyện E, tỉnh Đắk Lắk để giám sát, giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

[2] Về án phí: Các bị cáo Đoàn Ngọc T, Lương Văn C1, Doãn Văn L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- TAND huyện Ea H'leo;
- VKSND huyện Ea H'leo;
- Công an huyện Ea H'leo;
- Chi cục THADS huyện E;
- THA Hình sự Công an huyện Ea H'leo;
- Đường sự;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trịnh Văn Toàn